TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HS - ST
Ngày: 02 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hợi.
2. Ông Nguyễn Thanh Hải.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/HSST ngày 03/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST - QĐ ngày 18/01/2018 đối với các bị cáo:

1. Bế Viết L, sinh năm 1981; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Thị X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Viết B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L; vợ thứ nhất Vũ Thị M (*đã ly hôn*); vợ thứ hai Nguyễn Thị S *(đã ly hôn)*; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 09/8/2017, bị Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: + Ngày 27/10/2003 bị UBND tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáp dục với thời hạn 24 tháng.

+ Bản án hình sự số 08/HSST ngày 13/4/2004 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt L 9 tháng tù về tội "Đánh bạc" (*số tiền đánh bạc là 2.347.000 đồng*)

+ Ngày 25/11/2005 bị Công an huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản

+ Bản án số 25/2009/HSST ngày 25/5/2009 của TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt L 40 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2012.

+ Ngày 09/01/2014 bị Công an huyện G, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 08/7/2015 bị Công an huyện G, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2017 cho đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trạm Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt.

2. **Phạm Văn T**, sinh năm 1989; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Thị X, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy T và con bà Nguyễn Thị L; vợ Nguyễn Thị T *(đã ly hôn)*, có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 29/7/2014 bị chủ tịch UBND huyện G, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp bắt buộc đi cai nghiện, T chấp hành xong ngày 22/7/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2017 cho đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trạm Công an tỉnh Hải Dương)*. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bế Viết L và Phạm Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 14/10/2017, sau khi ăn cơm tại nhà L xong, T đưa cho L số tiền 50.000 đồng bảo L đi mua ma túy, L đồng ý và tự bỏ ra 100.000 đồng góp tiền để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, L sang nhà anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985 (ở cùng thôn) mượn xe máy biển số 14H4 - 4073 chở T sang xã Q, huyện Tứ Kỳ mua ma túy. Quá trình mượn xe máy, L không nói cho Đ biết mục Đ để đi mua ma túy. Khi L và T đến khu vực đường 191B thuộc thôn Đ, xã Q thì gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ). L dừng xe và hỏi mua được của người đàn ông này 01 gói giấy màu trắng, kích thước (1x2) cm bên trong chứa chất bột, dạng cục, màu trắng với giá 150.000 đồng (L và T không mở ra xem vì biết bên trong là ma túy Heroine). Mua được ma túy, L cất giấu vào túi quần sau bên phải rồi điều khiển xe máy chở T đi hướng thị trấn Tứ Kỳ để tìm nơi sử dụng. Khi L và T đi đến cổng làng khu An Nhân Tây thị trấn Tứ Kỳ thì bị Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần sau bên phải của L đang mặc 01 gói giấy màu trắng kích thước (1x2) cm bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 xe máy biển số 14H4-4073.

Tại kết luận giám định số 416/KLGĐ-PC54 ngày 16/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Bế Viết L, Phạm Văn T gửi đến giám định có trọng lượng 0,358 g (*không, phẩy ba trăm, lăm mươi tám gam)*, là loại Heroine.

Tại cáo trạng số 03/VKS - HS ngày 31/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo Bế Viết L, Phạm Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố các bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS 2015; Khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo L từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/10/2017; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS 2015; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 và khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/10/2017; hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy đối với 0,297g Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định; về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật số 97/2015 về phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Phạm Văn T và Bế Viết L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 14/10/2017, tại cổng làng khu An Nhân Tây, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Bế Viết L, Phạm Văn T đang cất giấu trái phép trong túi quần sau bên phải của L 0,358 gam ma túy là loại Heroine để sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công án huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận Tc được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện tàng trữ trái phép 0,358

g ma túy *(không phẩy ba trăm năm mươi tám gam)* là loại Heroine để sử dụng, nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là hoàn toàn đúng.

[2]. *Về vị trí, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy*: Các bị cáo có sự thống nhất thực hiện việc mua ma túy về để cùng sử dụng, nên đây chỉ là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, bị cáo T là người đề xuất đi mua ma túy để sử dụng, bị cáo L chuẩn bị phương tiện, điều khiển xe mô tô, có số tiền nhiều hơn và là người trực tiếp mua ma túy nên hai bị cáo có vai trò ngang nhau.

[3]. *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo L đã bị TAND huyện Tứ Kỳ xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc năm 2004; TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 40 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy năm 2009; ngày 06/01/2012 ra tù bị cáo đã chấp hành xong các nghĩa vụ của bản án; bị Công an huyện Tứ Kỳ và Công an huyện Gia Lộc xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào các năm 2005, 2014, 2015; năm 2003 bị Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng. Tuy nhiên, bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích và tiền sự; tiền sự: Ngày 09/8/2017, bị Công an huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo T có 01 tiền sự: Ngày 29/7/2014 bị chủ tịch UBND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp bắt buộc đi cai nghiện, T chấp hành xong ngày 22/7/2016; Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào;

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo T có bố đẻ được nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

[5]. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, đây là quy định có lợi cho người phạm tội nên HĐXX sẽ áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo bị nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: 0,297g Heroine (do cơ quan giám định hoàn lại) là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy; là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô Wave màu đỏ, xám, đen nhãn hiệu HONDA, biển số 14H4 -4073 L dùng làm phương tiện chở T đi mua ma túy thuộc sở hữu của vợ chồng anh Vũ Văn Q, sinh năm 1975 và chị Vũ Thị N, sinh năm 1982, đều trú tại đội 9 thôn Y, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Chiếc xe này bị mất vào đầu tháng 01/2017 tại cánh đồng thôn Y, xã L, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, nhưng vợ chồng anh Q không viết đơn trình báo. Qua xác minh, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh trả lời không thụ lý vụ việc nào có liên quan đến chiếc xe mô tô nêu trên. Tra cứu tại Công an tỉnh Hải Dương xác định chiếc xe mô tô nên trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Ngày 28/11/2017, anh Q đã làm đơn xin lại chiếc xe máy trên nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho anh Q là phù hợp.

Trong vụ án này, đối với người bán ma túy cho các bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý

[8]. Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[9]. Quá trình điều tra, truy tố xét xử vụ án này, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Về tội danh***: Tuyên bố các bị cáo Bế Viết L; Phạm Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. ***Về điều luật áp dụng và hình phạt:*** Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; khoản 3 Điều 7 của BLHS đối với các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo T.

Xử phạt bị cáo Bế Viết L 17 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 14/10/2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 14/10/2017.

3. ***Về xử lý vật chứng***: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy đối với 0,297g Hêrôin là mẫu vật còn lại sau

giám định *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).*

4. ***Về án phí***: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Bế Viết L, Phạm Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. ***Về quyền kháng cáo***: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKS huyện tứ Kỳ;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- CA, THADS huyện Tứ Kỳ
- Sở tư pháp Hải Dương,
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tú